

Số: 44/2024/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 04 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 145/2024/TLST – DS ngày 10 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Võ Văn L, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ấp TA, xã TTB, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

**Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:** Chị Huỳnh Thị Kim Ch, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp BD, xã CS, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

**Bị đơn:** Ông Ngô Văn N, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1961; Cùng địa chỉ: Ấp TA, xã TTB, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị N1 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho ông Võ Văn L số tiền là 345.720.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Thời hạn hoàn trả: Khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận ông L không yêu cầu tính lãi đối với số tiền bà N, ông N1 có nghĩa vụ hoàn trả.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị N1 tự nguyện chịu  $\frac{1}{2}$  nhưng được miễn do thuộc diện người cao tuổi.

Ông Võ Văn L tự nguyện chịu  $\frac{1}{2}$  nên phải nộp số tiền 4.322.000 đồng (Bốn triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 10.100.000 đồng (Mười triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai số \*\*\*\*\* ngày \*\*/\*\*/\*\*\*\*\* của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam nên hoàn trả lại cho ông L số tiền 5.778.000 đồng (Năm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre  
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện MCN (1b);
- Chi cục THADS huyện MCN (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Hoàng Kim Sang**